

TRUNG Á: NĂM STANS

Phần 4

TAJIKISTAN (Phần I).

Nguyễn Xuân Quang.



Pho Tượng cổ Phật Nằm Nhập Niết Bàn lớn nhất thế giới làm vào thế kỷ thứ 6-7 tìm thấy tại Tajikistan.

* Ngày 6: Bay từ thủ đô Almaty, Kazakhstan tới thủ đô Dushanbe, Tajikistan.

Tổng quát

Tajikistan có nhiều điểm chung của các Stans khác như đã nói ở các bài trước.

Sau đây là những điểm khác biệt đặc thù của Tajikistan:

-Tajikistan: Đất của Người Tajiks.

-Người Tajiks có nguồn gốc tổ tiên là người Iran (Tajikistan, Pakistan và Afghanistan không phải là người có nguồn gốc chính là Turkic như các Stans khác).

Nên biết là người Iran (Iranian peoples hay Iranic peoples) là từ chỉ tập thể các nhóm người cùng dùng tiếng mẹ bằng ngôn ngữ Iran, một nhánh Ấn-Iran nằm trong tộc Ấn-Âu ngữ.

(Lưu Ý: Việt ngữ liên hệ với Ấn-Âu ngữ nên cũng liên hệ với tiếng Iran cổ, xem các ví dụ nói ở dưới).

-Tajikistan nói tiếng Ba-tư Farsi giống người Iran (dĩ nhiên một đôi khi có khác biệt âm và nghĩa ngữ chút ít như người Úc, Tân Tây Lan nói tiếng Anh, người Việt miền bắc và miền Nam nói tiếng Việt).

-Người Tajiks (cũng giống người Uzbeks) theo truyền thống sống định cư, phần lớn làm nông và thủ công nghệ trong khi các Stans còn lại (như Kazakhs, Kyrgyzs và Turkmens) sống du mục chuyên nghề chăn nuôi súc vật.

Vì thế Tajiks (và Uzbeks) có nền văn hóa định cư như tạo dựng nhiều làng mạc, thành phố lớn về sau trở thành các quốc gia hùng mạnh với kỹ thuật, giao thương và khoa học hơn, có nhiều văn thi sĩ, khoa học gia, nhạc sĩ hơn các Stans du mục.

Vì vậy ngày nay người Tajiks thích nhà cao cửa đẹp trong khi các tộc gốc du mục ngày xưa thích ngựa và ngày nay thích xe sang đắt tiền (xe 'xịn').

Trường hợp văn hóa định cư nông nghiệp so với văn hóa du mục cũng đúng với Trung Quốc và Việt Nam. Trung Quốc vốn là dân du mục võ biên ở Trung Nguyên khi tới chiếm vùng đất Bách Việt sống định cư làm nông nghiệp có văn hóa duy tâm, duy thức hơn nên văn hóa Trung Quốc đã vay mượn hay bị đồng hóa một phần bởi văn hóa Bách Việt thành văn hóa Hán tộc.

-Tajikistan là xứ Núi Đồi với rặng Pamir bao quanh như một thành lũy thiên nhiên kiên cố khổng lồ (vì ở độ cao chót vót nên Pamir được mệnh danh là “Mái nhà thế giới”). Vì vậy Tajikistan có nhiều cảnh đẹp thiên nhiên như hồ, thác, sông nhưng về kinh tế có phần thua kém các nước láng giềng chỉ nhờ vào tài nguyên thiên nhiên. Nông nghiệp vẫn giữ nghề trồng bông vải và tiểu công nghệ may vá thêu thùa, vốn là nghề truyền thống của Con Đường Tơ Lụa ngày xưa.

Phần lớn dân rời quê hương đi ra nước ngoài làm việc gửi tiền về.

Ý nghĩa từ Tajik

Tajik gốc tiếng Ba Tư Trung cổ *Tāzīk*. Có nhiều giải nghĩa trong đó có một giải nghĩa được nhiều người ưa chuộng là: Persian tāj: “crown”, vương miện. Vương miện được cho là biểu hiệu cho triều đại Samanid, một đế quốc Islam Sunni Ba Tư cai trị bởi các triều đại có nguồn gốc các lãnh chúa Iran.

Giới quyền hành Samanid đã từng tuyên bố là “here, in this region, the language is Persian and the kings of this realm are Persian kings” (“Đây, ở xứ này, ngôn ngữ là tiếng Ba-tư và vua của vương quốc này là vua Ba-tư”).

Người Tajiks tôn thờ Samanid như dòng quốc tổ.

Thật ra Tāj, vương miện, theo tôi phải hiểu theo nghĩa tận gốc là liên hệ với với mặt trời. Vương miện biểu tượng cho vua, theo duy dương, vua là thiên tử, con mặt trời, lửa thái dương (giống như Hùng Vương Việt Nam là Vua mặt trời). Tāj ruột thịt với: 1. Ba tư ngữ tar- là thần lửa, 2. Hán Việt tá liên hệ với lửa như tá hỏa (tá hỏa tam tinh), với tảo (thần bếp lửa), 3. Mường ngữ Tá Càn, Tá Cài: hai nhân vật truyền thuyết sáng thế Mường dòng Lửa, Mặt Trời Hùng Vương và Thần Lửa Tá Cẩm Cọc: Thần Lửa cầm hai cây cọc làm lửa, 4. Anh ngữ star, sao, 5. Phạn ngữ tára, sao.

Người Tajiks phải hiểu tới tận gốc là Người Dòng Mặt Trời (vì thế ta thấy rất nhiều biểu tượng mặt trời trong văn hóa Tajiks).

-Địa lý



(Nguồn Operation World).

Bắc Tajikistan giáp với Uzbekistan và Kurgyzstan. Đông giáp với Trung Quốc. Nam với Afghanistan và Pakistan.

Tajikistan phần lớn là núi (hơn 90% đất nước), rừng và đồng cỏ.

Diện tích: 143.1 ngàn cây số vuông. Dân số: khoảng 10.6 8 triệu người gồm Tajiks: 68.8 %, Uzbeks: 24.9 %, Russians: 3 %, các sắc dân khác: 3.3 %.

-Tài nguyên

Than đá, dầu khoáng thạch, khí đốt thiên nhiên, sắt, kẽm, antimony, thủy ngân, vàng, kẽm, tungsten, boron, muối mỏ, fluorite, đá quý, nhôm.

-Sản xuất

Tài nguyên khoáng sản thô, thủy điện, kỹ nghệ dệt...

-Nông nghiệp

bông vải, hoa quả, rau, lựu, thuốc lá...

-Tôn giáo

Tín ngưỡng cổ: Thờ Lửa Zoroastrianism.

Đại đa số hiện nay theo Islam ngành Sunni, một thiểu số theo Thiên Chúa giáo Orthodox.

-Biểu Tượng Quốc Gia

+ Cờ



Cờ Tajikistan.

Cờ Tajikistan giống cờ ba màu ‘tam tài’ (đỏ, trắng, xanh lá cây) của cờ Iran (vì Tajiks có gốc tổ là người Iran):



Cờ tam tài Iran.

Ta thấy có sự khác vị trí ngược của ba màu và phần ở chính giữa cờ. Cờ Tajikistan có hình vương miện vàng có trụ vòng cung với bảy ngôi sao cắm ở trên. Màu đỏ biểu tượng mặt trời mọc, thống nhất quốc gia và chiến thắng. Màu trắng biểu tượng cho tinh khiết, đạo đức, tuyết

của núi và bông vải. Màu xanh lá cây biểu tượng sự đại lượng, sung mãn của thiên nhiên, của thung lũng phì nhiêu và của đạo Islam và ăn mừng năm mới Novruz (khoảng giữa 19 và 22 tháng ba, ngày lập xuân).

Một giải thích khác cho rằng màu đỏ biểu tượng cho giới lao động làm việc tay chân, màu trắng cho giới trí thức và màu xanh lá cây cho giới nông dân.

Vương miện biểu tượng cho triều đại Samanid và người Tajiks (như đã nói ở trên từ Ba tư tât có một nghĩa là vương miện).

Bảy ngôi sao: số 7 mang nhiều ý nghĩa trong thần thoại Ba-tư với nghĩa hoàn thiện và hạnh phúc.

Theo truyền thuyết thiên đường có bảy ngọn núi và bảy ngôi vườn cây trái với một ngôi sao sáng trên mỗi rặng núi.

Đối chiếu với dịch học số 7 là số Càn, dương thái dương, mặt trời.

Nên nhớ là đạo thờ Lửa Zoroastria là một thứ đạo gốc của Trung Á. Số 7 Càn, lửa, mặt trời dương thái dương hiển nhiên liên hệ với đạo thờ Lửa Zoroastria và người Tajiks yêu chuộng 7 ngôi sao là vì vậy. Ở đây ta cũng thấy rõ tât phải hiểu theo nghĩa gốc liên hệ với mặt trời.

+ Quốc Huy



.Ở chính giữa là vương miện với trụ vòng cung 7 ngôi sao như đã biết nghĩa ở trên.

.Ở dưới là mặt trời rạng đông trên rặng núi Pamir tuyết phủ. Dưới cùng một quyển sách đặt trên giá đọc (một thứ thánh thư?).

.Hai bên: một bên cây bông vải (biểu tượng ngành trồng bông, đan dệt của Con Đường Tơ Lụa xưa) và một bên nhánh lúa mì biểu tượng cho ấm no. Dải cờ ba màu Tajikistan quấn quanh cây bông vải và nhánh lúa mì.

-Mũ Tajiks.

Như đã biết mỗi Stan có một loại mũ hay trang phục đầu khác nhau.

Mũ phái nam Tajiks có thể có hình dạng, trang trí thay đổi (vuông, tròn) tùy theo từng vùng.



Ở miền bắc gọi là toki hình vuông, màu đen và trắng. Miền nam tròn và màu sắc sặc sỡ. Vùng Pamirs mũ bị ảnh hưởng của tôn giáo thờ Lửa Zoroastria có nhiều dạng.

Phụ nữ Tajiks có trang phục đầu thay đổi theo thời gồm khăn quấn đầu, khăn choàng và mũ.



Một người đẹp Tajikistan mặc trang phục cổ truyền với ‘mũ’ dạng băng đầu (xấu hổ che mặt vì được nhiều du khách chụp ảnh).

Xin nhắc lại người Kyrgyzstan có mũ chỏm núi cao Ala-too, biểu tượng của Kurgyzstan và Kazakhstan có mũ hình lều vòm du mục yurt mang ý nghĩa biểu tượng vũ trụ thuyết (vì Kazakhstan có đồng cô minh mông, nhiều dân còn sống đời du mục).

Vài Hàng Lịch Sử.

+ Vùng đất Tajikistan hiện nay đã có người ở từ thời Tân thạch và Đồ Đồng. Về sau trải qua nhiều triều đại với tín ngưỡng và văn hóa khác nhau (trong đó có Mông Cổ, Ả Rập).

Gần nhất là bị Đế quốc Nga đô hộ.

Ngày 9-9-1991, Tajikistan được độc lập.

Ngay sau đó là nội chiến trong 5 năm (1992-1997). Nhóm cải cách dân chủ giải phóng và Islam (do jihad Afghanistan hỗ trợ) nổi dậy chống chính phủ do Nga hỗ trợ.

Cuối cùng nhờ sự can thiệp của Liên Hiệp Quốc nội chiến chấm dứt vào năm 1997.

Đi Thăm Thủ Đô Dushanbe.

Xuống máy bay chúng tôi đi thăm thủ đô Dushanbe ngay.

Dushanbe tiếng Tajik (ngôn ngữ Ba tư) có nghĩa là “Ngày Thứ Hai” (Monday), vốn là tên một ngôi làng là chỗ có phiên chợ vào ngày thứ hai mỗi tuần. Dushanbe nằm ở chỗ hợp lưu của hai con sông Vazob và Kofarnihon.

Về lịch sử Dushanbe là một nơi định cư có từ thời đồ đá khoảng 2 tới 3.000 năm Trước Dương Lịch.

1. Bảo Tàng Viện Quốc Gia Cổ Thời Tajikistan (National Museum of Antiquities of Tajikistan).



(ảnh của tác giả).

Bảo Tàng Viện trưng bày bao gồm cả: cổ học, dân tộc học, sử học, lịch sử thiên nhiên và nghệ thuật. Bộ sưu tập gồm đồ gốm, thảm, trang phục, đồ thêu, nữ trang, nhạc cụ, đồ chạm gỗ và nhiều thứ nữa.



Tục chôn người ở tư thế thai nhi ngồi bó gối trong dạ con bụng mẹ mang hình ảnh tui vũ trụ hầu mong hồn người chết được trở về nguyên quán hư vô, vũ trụ để được tái sinh hay tới miền vĩnh cửu (ảnh của tác giả).

Tục này thấy trong nhiều nền văn hóa cổ đại trên thế giới như ở tục chôn trong chum vò ở Sa Huỳnh Việt Nam, ở Cánh Đồng Chum Lào và ở ngay cả trong văn hóa Đông Sơn như thấy ở thạp đồng như thạp Hợp Minh...

Có hai thứ lôi cuốn sự chú ý của tôi nhất là: Tôn giáo thờ Lửa (Zoroastrianism) và pho tượng Phật nằm nhập Niết Bàn.

+ Tôn giáo Thờ Lửa Zoroastria: Zoroastrianism do nhà tiên tri Zoroaster sáng lập vào thời Iran cổ khoảng 3.500 năm trước.

Tôn giáo Thờ Lửa Zoroastria là một tín ngưỡng đơn thần (monotheistic) cổ nhất thế giới có nguồn gốc từ Ba tư cổ. Nó có cả đơn thần và các yếu tố lưỡng tính phái hay nhị nguyên và nhiều học giả tin rằng Zoroastrianism ảnh hưởng tới hệ thống đức tin của Judai giáo, Thiên Chúa giáo và Islam giáo (It contains both monotheistic and dualistic elements and many scholars believe Zoroastrianism influenced the belief systems of Judaism, Christianity, and Islam).

Điểm này ăn khớp trăm phần trăm với những điều tôi viết là những tôn giáo vừa kể trên liên hệ với vũ trụ giáo dựa trên nguyên lý căn bản lưỡng tính phái, nhị nguyên (giống văn hóa nhị nguyên Chim-Rắn, Tiên Rồng Việt Nam).



Đạo thờ Lửa Zoroastria.

Ở đây một lần nữa ta cũng thấy Tajiks có Tâj hiện hiệu là vương miện của triều đại Samanid cũng phải hiểu theo nghĩa Lửa, Mặt Trời vì người Tajiks có nguồn gốc Iran cổ thờ Lửa Zoroastria.

+ Nhưng lôi cuốn tôi nhất là Pho Tượng Cổ Phật Nằm Nhập Niết Bàn lớn nhất thế giới làm vào thế kỷ thứ 6-7 tìm thấy tại Tajikistan trưng bày tại đây.



Sẽ có bài viết riêng (sau loạt bài viết về Tajikistan, xem trong những số sắp tới).

2. Tượng Đài Somoni.



Tại công trường hữu nghị ở trung tâm thủ đô Dushanbe có tượng đài Ismoili Somoni, vị anh hùng cai trị Samanid thế kỷ 10. Ismoil Somoni cai trị Bukhara (nơi chúng tôi sẽ tới thăm) vào năm 865 và khi người anh em qua đời ông cai trị Transaxiana. Đây là hình tượng (Icon) quốc gia Tajikistan. Tiền tệ Tajikistan vì vậy cũng lấy tên gọi là đồng Somoni. Ismoili Somoni đội vương miện tâu (như đã biết biểu tượng cho người Tajiks) bằng vàng khối. Tay cầm quyền trượng 7 ngôi sao với ý nghĩa như đã nói ở trên. Hai bên là hai con sư tử.

3. Công Viên Rudaki.



Tượng đại thi hào Ba Tư Rudaki đứng sau Vòm Tajiks, bên trái có mặt trời, bên phải có mặt trăng trắng ngà và 7 ngôi sao. Dưới có cây đời sống.

Rudaki là một thi sĩ, ca sĩ và nhạc sĩ được coi là cha đẻ của nền văn chương Tân-Ba-tư (New-Persian), là thi sĩ cung đình (court poet) của vương triều Samanid. Thơ ông được hầu hết những người nói tiếng Iran yêu chuộng. Ông sinh (năm 858) tại Penjikent (nơi chúng tôi sẽ tới thăm) vào thời Đế quốc Samanid và mất vào năm 940. Ông là người đầu tiên đặt ra thể thơ tứ tuyệt Rubaivat trong văn học Ả Rập. Xin dịch bài thơ Cầu Nguyện Prayer của ông đã chuyển qua Anh ngữ:

The face is turned to Mecca,

But what's the use?

The heart goes out to Bokhara,

and the stately lady there.

God will accept the whispering of love

And ignore the prayer...

*

Mặt quay về Mecca

Nhưng để làm gì nhỉ?

Khi trái tim ta đi về Bokhara,

Nơi đó có các giai nhân cao sang quyền quí.

Đấng Allah sẽ chấp nhận những lời yêu đương thủ thi

Và làm ngơ những lời khẩn nguyện gian tà.

(Nguyễn Xuân Quang).

(Ghi chú: Bokhara ngày nay là Bukhara, nơi chúng tôi sẽ viếng thăm, đã từng được gọi là “Noble Bokhara” nằm trên Con Đường Tơ Lụa, nơi Rukadi đã từng sống và viết hầu hết các bài thơ nổi tiếng về cái đẹp của thủ đô này thời đó).

Tại công viên này còn có nhiều tượng và đèn đài khác với hoa lá cây cảnh trồng tỉa, cắt xén xinh đẹp. Đèn được làm theo nghệ thuật Stan rất mỹ thuật, lạ mắt và mang đậm ý nghĩa vũ trụ thuyết.



Những đèn quán quanh cột trông như hình con rắn leo quanh cây cột của biểu tượng caduceus y học mang tính lưỡng hợp nóng nọc (âm dương) và các trụ đèn tuyệt mỹ làm theo



dạng các loại đèn đá cây vũ trụ (cây tam thế, cây đời sống) Đông phương (thân đèn ở đây là trụ đèn rất cao). Điểm này cho thấy vũ trụ giáo có mặt trong văn hóa Tajikistan (thật là hiển nhiên vì tôn giáo cổ của Tajiks là Thờ Lửa Zoroastria nhị nguyên và lạc đà đã chuyên chở văn hóa nhị nguyên Đông phương-Trung Á giao lưu qua Con Đường Tơ Lụa) (ảnh của tác giả).

Và ta cũng đã thấy qua Vòm Cung Tajik nói ở trên. Vòm biểu tượng vòm hư không, vũ trụ, không gian. Mặt trời, mặt trăng ở hai bên là lưỡng cực và cây vũ trụ (cây tam thế, cây đời sống) ở dưới biểu tượng thế giới. Vòm mang trọn ý nghĩa của vũ trụ tạo sinh, vũ trụ giáo.

Tajikistan có nguồn cội Ba Tư Iran, có cùng biên giới với Trung Quốc, nằm ngay trên Con Đường Tơ Lụa nên Dushanbe mang màu sắc Ba Tư Trung Á pha Đông phương cũng là điều dễ hiểu.

4. Pháo Đài Hisar

Còn gọi là Hisar nằm trong thung lũng Hisar có rặng núi Gissar ở phía bắc (Gissar biến âm với Hisar) cách Dushanbe 30 km về phía tây. Pháo đài có từ thời Đại đế Cyrus (600-530 Trước Dương Lịch), người sáng lập ra đế quốc Ba tư Achaemenid bao gồm một vùng rộng lớn Cận Đông và Trung Á.

Pháo đài nằm ở vị trí chiến lược quan trọng trên một ngọn đồi, gần sông Khanaka bao quanh bởi những rặng núi cao nên lý tưởng để chống giữ ngăn chặn quân thù và sau này để bảo vệ các đoàn lữ hành thương buôn đi trên Con Đường Tơ Lụa. Vì vậy pháo đài đã chứng kiến bao

nhieu thay doi quyen luc da tung qua tay doan quan Mong Co va A Rap. Dai de Alexander cung da tung chiem phao dai nay khi dat chan toi Bactria'. Phao dai bi pha huy roi xay dung lai nhieu lan.

Cận đại là lãnh chúa Bukhara dùng làm nơi ở mùa đông. Cuối cùng là Hồng quân Soviet chiếm đóng.

Hiện nay pháo đài chỉ còn cổng chính trông rất uy nghi, tường thành bao quanh và vài tòa nhà.



Trong các tòa nhà bên trong có ‘trà gia’ Chaikhana (Chaikhana: có ‘chai’ là chà, trà và -khana là sảnh: phòng lớn, đại sảnh: chaikhana: trà sảnh) nơi nghỉ dưỡng, hội hè, ca hát của lũ khách, người hành hương hay thương nhân dùng Con Đường Tơ Lụa.



Cổng thành nội.

Hai bên là hai dãy nhà ở ngày nay dùng làm tiệm bán kỷ vật du lịch.

Quần Thể Khảo Cổ Học.

Pháo đài là một phần của một quần thể khảo cổ học gồm hai madrasas (giáo viện: trường dạy tôn giáo) cũ và mới và một thánh đường Hồi giáo xây vào thế kỷ thứ 8 (đã nói nhiều về đền Hồi giáo trong các bài nói về các quốc gia theo Islam như Dubai, Oman, Maroc... sẽ nhắc lại khi nói về các đền Islam ở Samarkand, Uzbekistan). Madrasas cũ hiện nay dùng làm bảo tàng viện về văn hóa và lịch sử Tajiks.



(ảnh của tác giả).

Bên cạnh Giáo Viện Cũ là khu lữ quán caravanseraï (gồm phòng trọ lữ khách và khu chuồng ngựa-lạc đà).



(ảnh của tác giả).

5. Dushanbe Ban Đêm.

Hoàng hôn xuống chúng tôi trở về trung tâm thủ đô xem ‘Dushanbe by Night’.

Dushanbe về đêm như mở hội hoa đăng.



Đèn hình rắn quấn quanh cột mang tính nhị nguyên giống như hình caduceus y học (Y học liên hệ với sống là dương, cây cột và chết là âm, rắn).



Vòm Tajiks về đêm (ảnh của tác giả).



(ảnh của tác giả).



Ngọn đèn vườn hoa trông “Như cánh vạc bay” (ảnh của tác giả).



(ảnh của Jeff Anderson).

Một vụ việc xảy ra là tài xế bỏ đoàn chúng tôi đi... ‘ăn nhậu’ (?). Người hướng dẫn du lịch không liên lạc được nên chúng tôi bị mắc cạn hơn tiếng đồng hồ giữa cảnh phồn hoa đô hội tương bưng nhưng thấy mệt và đói. Về tới khách sạn ăn qua loa rồi cố lặn ra ngủ.

Ngày mai một ngày mạo hiểm đi lên vùng núi đèo “Mái Trời” Pamirs cần nhiều sức lực...

Số tới: **TRUNG Á: NĂM STANS**

Phần 4

TAJIKISTAN (Phần II).

BS Nguyễn Xuân Quang

Nguồn: <https://bacsinguyenxuanquang.wordpress.com/2024/12/06/trung-nam-stans-phan-4-tajikistan-phan-i/>

Kính mời đọc thêm những sáng tác khác của tác giả tại:
<http://www.vietnamvanhien.org/nguyenxuanquang.html>

www.vietnamvanhien.net

